

Hội thảo khoa học “Văn hóa và phát triển: Những vấn đề của Việt Nam và kinh nghiệm của thế giới”

Ngày 12/12/2017, tại Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (VASS) và Hội đồng Lý luận Trung ương phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học “Văn hóa và phát triển: Những vấn đề của Việt Nam và kinh nghiệm của thế giới”. Hội thảo được tổ chức nhằm phát hiện, lý giải, làm rõ những vấn đề của Việt Nam, gồm cả những vấn đề lý luận và thực tiễn, về mối quan hệ giữa văn hóa và phát triển, cốt lõi là vai trò của văn hóa trong phát triển, mà ngày nay là phát triển bền vững, tức là phát triển không làm nảy sinh các vấn đề xã hội, phát triển đồng thời bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền đất nước.

Tham dự Hội thảo có đông đảo các đại biểu là đại diện lãnh đạo của VASS, Hội đồng Lý luận Trung ương, cùng đại diện lãnh đạo, các chuyên gia và các nhà khoa học của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức nghiên cứu khoa học.

Các đại biểu thống nhất rằng, văn hóa Việt Nam được cộng đồng thế giới đánh giá là có nhiều thay đổi tích cực cả trong nhận thức và thực tiễn. Việc Đảng và Nhà nước coi văn hóa là nền tảng tinh thần, là mục tiêu, động lực của phát triển, đã tạo điều kiện để văn hóa đất nước thực sự khởi sắc, phát huy được phần lớn giá trị truyền thống. Điều này cũng thể hiện rõ qua hơn 30 năm kể từ khi Việt Nam tham gia Thập kỷ quốc tế về văn hóa trong phát triển (1986-1997), văn hóa truyền thống được tôn trọng và phục hồi căn bản, các giá trị vật thể và phi vật thể được xác định và đánh giá theo chuẩn quốc tế, nhiều hoạt động văn hóa

được hiện đại hóa và được cộng đồng quốc tế ghi nhận, như: giao lưu và tiếp biến văn hóa đặc biệt mở rộng; văn hóa công quyền, ứng xử, hội nhập... ngày càng gần gũi hơn với văn hóa chung của khu vực và thế giới.

Cùng với đó, đời sống văn hóa của nhân dân ngày càng phong phú. Nhiều giá trị truyền thống của dân tộc được phát huy, nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành. Sản phẩm văn học nghệ thuật ngày càng phong phú, đa dạng. Nhiều phong trào, hoạt động văn hóa đạt được những kết quả cụ thể, thiết thực. Xã hội hóa ngày càng được mở rộng, góp phần đáng kể vào việc xây dựng các thiết chế văn hóa. Các giá trị và bản sắc, gồm cả bản sắc địa phương, tộc người được nghiên cứu ngày càng sâu và khơi dậy được ý nghĩa nhân văn khách quan về sự tồn tại của cộng đồng các dân tộc Việt Nam trong quốc gia độc lập, thống nhất.

Thực tế cho thấy, kinh tế thị trường và làn sóng toàn cầu hóa đã đem lại cho Việt Nam nhiều cơ hội phát triển, nhưng đây cũng là điều kiện để nhiều thói hư, tật xấu như tình trạng tham ô, tham nhũng, suy thoái đạo đức lối sống, tội phạm gia tăng, cũng như sự lệch chuẩn về chuẩn mực xã hội và văn hóa.

Văn hóa và phát triển là mối quan hệ quy định lẫn nhau, do đó, để phát triển đòi hỏi mỗi cá nhân và các tổ chức xã hội phải thật sự nghiêm khắc với những thói hư tật xấu để trở lại chân giá trị. Bởi xã hội muốn phát triển, “ngụy giá trị” không thể chiếm chỗ của chân giá trị, giả dối không thể lấn át sự tử tế và chân thật. Mặt khác, phải có đột phá trong phát triển văn hóa trong giai

đoạn đổi mới tiếp theo, nếu không, sự vận động của văn hóa sẽ ngày càng kém đi, xuống cấp văn hóa là điều không thể tránh khỏi. Để văn hóa trở thành nguồn lực nội sinh cho sự phát triển nhanh, bền vững đất nước, Đảng và Nhà nước với tư cách là chủ thể lãnh đạo - quản lý đất nước, dẫn dắt sự phát triển của dân tộc phải chế định rõ hệ giá trị phát triển của mình và của cả hệ thống chính trị. Theo đó, Đảng, Nhà nước phải kiên quyết chống tham nhũng, có cơ chế kiểm soát hiệu quả quyền lực, kiên quyết chống sự suy thoái về chính trị tư tưởng và đạo đức lối sống, tạo lập giá trị niềm tin, xác lập “chữ tín” bền vững đối với xã hội. Đặc biệt, để tạo cơ sở cho việc hình thành, phát triển các giá trị con người - giá trị văn hóa - giá trị xã hội, đáp ứng đòi hỏi của quá trình thay đổi, phát triển nhanh, phức tạp của thế giới hiện nay, cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp về giáo dục tuyên truyền, giải pháp về pháp lý, kinh tế, đạo đức xã hội, đồng thời kết hợp có hiệu quả vai trò của Đảng với vai trò của Nhà nước, vai trò của các chủ thể và vai trò của xã hội. Điều quan trọng là tạo được môi trường lành mạnh để khuyến khích sự hình thành, tồn tại, phát triển và khẳng định các giá trị dân chủ, sáng tạo, liên kết cộng đồng và trách nhiệm của xã hội để thúc đẩy sự phát triển nhanh, bền vững.

Tại Hội thảo, các đại biểu cũng chia sẻ kinh nghiệm của một số nước trong việc sử dụng văn hóa để xây dựng triết lý phát triển.

TRẦN AN

Hội thảo quốc tế “Phê bình sinh thái: Tiếng nói bản địa, tiếng nói toàn cầu”

Ngày 14/12/2017 tại Hà Nội, Viện Văn học (thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam) đã tổ chức Hội thảo khoa học

quốc tế *Phê bình sinh thái: Tiếng nói bản địa, tiếng nói toàn cầu*. Hội thảo thu hút sự tham dự của đông đảo các chuyên gia, nhà nghiên cứu đến từ các cơ quan nghiên cứu, các trường đại học trong nước, ngoài ra còn có sự tham dự của nhiều nhà khoa học đến từ các quốc gia Hoa Kỳ, Anh, Trung Quốc, Thái Lan, Philippines,...

Phê bình sinh thái là một khuynh hướng nghiên cứu liên ngành, giàu tiềm năng, đặc biệt trong bối cảnh khủng hoảng môi trường toàn cầu và trước những vấn nạn môi trường do quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa gây nên. Sự phát triển của phê bình sinh thái là một biểu hiện của sự gia tăng tương tác giữa nghiên cứu hàn lâm với các vấn đề thực tiễn của xã hội, giữa nghiên cứu văn học với các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn khác. Văn học Việt Nam có nhiều sáng tác lấy phê bình sinh thái làm trung tâm hay biểu đạt chủ đề phê bình sinh thái sâu sắc. Hội thảo hướng tới mục tiêu làm sáng tỏ bình diện quan trọng nhất của phê bình sinh thái với tư cách là một chuyển hướng đầy thích ứng của nghiên cứu văn học trong thời đại khủng hoảng môi trường. Trên cơ sở phân tích và tiếp cận liên ngành, các nhà khoa học xác định và khẳng định sự xuất hiện của quan điểm triết học mới về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên trong bối cảnh văn hóa đương đại; đồng thời đưa ra các đề xuất khoa học, những phương thức hợp tác đa chiều giữa văn học và các bộ môn khoa học khác, giữa các tổ chức nghiên cứu và tổ chức xã hội, giữa Việt Nam và thế giới nhằm đảm bảo cho sự phát triển bền vững ở các quốc gia, đặc biệt là các quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam.

Trong số hơn 100 bài tham luận khoa học được gửi tới Hội thảo, có 23 tham luận

được trình bày tại 3 tiểu ban: Tiểu ban 1 - *Diễn tiến của phê bình sinh thái trong thời gian gần đây*; Tiểu ban 2 - *Kinh nghiệm nghiên cứu phê bình sinh thái*; Tiểu ban 3 - *Cơ hội và khả năng của phê bình sinh thái ở Việt Nam*. Một số tham luận đem đến cái nhìn khái quát hay các góc nhìn đa chiều về phê bình sinh thái, như: *Bàn về văn hóa sinh thái văn chương* của PGS.TS. Trần Lê Bảo, *Vài điều về phê bình sinh thái trong văn học ở ta* của nhà văn Nguyễn Huy Thiệp,... Một số khác đi vào những góc cạnh cụ thể, như: *Mơ hồ sinh thái: Sự chất vấn những ảo tưởng du lịch sinh thái trong văn xuôi đương đại (trường hợp Nguyễn Ngọc Tư)* của Đặng Thị Thái Hà, *Sinh thái học tinh thần và những gợi dẫn cho nghiên cứu văn chương* của TS. Nguyễn Thị Tịnh Thy, *Khi người nông dân trở thành ngôi sao khiêu thực: David Mas Massumoto và chính kiến của người Mỹ gốc Á về thực phẩm* của GS. Shiuuhuah Serena Chou, *Thành phố sinh học: phê bình sinh thái và thách thức của đô thị* của GS. Ursula K. Heise,...

Ý nghĩa khoa học của phê bình sinh thái là rất rõ nét, nó được toát lên từ tư tưởng tìm kiếm sự hài hòa giữa con người với tự nhiên. Đây có thể coi là một tư tưởng thấm đầy tính nhân văn nhằm góp phần điều chỉnh trong phát triển... Một trào lưu nhân văn mới sẽ được hình thành trên cơ sở hài hòa giữa tam vị nhất thể: con người - xã hội - tự nhiên trong văn hóa đương đại.

PHẠM NGUYỄN

Hội thảo khoa học “Tăng cường dịch vụ xã hội bao trùm ở Việt Nam”

Ngày 15/12/2017, tại Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam phối hợp với

Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam tổ chức Hội thảo “Tăng cường dịch vụ xã hội bao trùm ở Việt Nam” trong khuôn khổ chương trình nghiên cứu Quản lý chuyển đổi xã hội của UNESCO-MOST. Hội thảo thu hút sự tham gia của đông đảo các chuyên gia, các học giả trong và ngoài nước.

Qua hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam đã không ngừng hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về lĩnh vực xã hội; thực hiện chính sách xã hội, chăm lo cho con người, tạo động lực xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhằm phát huy tốc độ phát triển một cách bền vững, ưu tiên hiện nay của chúng ta là đưa ra được chính sách quản lý biến đổi xã hội phù hợp, chú trọng tăng cường hiệu quả dịch vụ xã hội bao trùm.

Tại Hội thảo, các báo cáo tham luận tập trung vào những vấn đề về dịch vụ xã hội hiện nay ở Việt Nam, phân tích đặc điểm, nội hàm, các cấp độ tiếp cận và quản lý dịch vụ xã hội trên lĩnh vực giáo dục, việc làm, an sinh, y tế, nhà ở, pháp lý,... Trong đó đi sâu thảo luận các nội dung về mức độ bao trùm của dịch vụ xã hội cơ bản ở Việt Nam; cơ hội đến trường trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và đổi mới giáo dục; kinh doanh bao trùm và vấn đề giải quyết việc làm và giảm nghèo; vai trò của Nhà nước và thị trường trong cung ứng dịch vụ công; tiếp cận nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp;...

Các đại biểu đưa ra đánh giá chung về các loại dịch vụ xã hội cơ bản ở Việt Nam đạt “mức bao trùm” bao gồm: Tỷ lệ nhập học đúng tuổi các cấp; Tỷ lệ người dân có bảo hiểm y tế; Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố và bán kiên cố; Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch ở nông thôn; Tỷ lệ hộ gia đình có ti vi. Ngoài ra, có thể đánh giá qua số liệu về tỷ lệ nghèo đa chiều, song hiện

nay chưa có số liệu trên quy mô quốc gia vì có sự khác nhau giữa các địa phương, các cấp, các vùng và theo các nhóm chỉ tiêu bị thiếu hụt.

Các đại biểu cũng nhấn mạnh, thành tựu quan trọng của đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo là mở rộng liên tục cơ hội đến trường đối với tất cả các nhóm xã hội, các khu vực thành thị, nông thôn và các vùng miền trên cả nước. Điều này cần phải tiếp tục phát huy nhằm thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong cung cấp dịch vụ xã hội nói chung và giáo dục nói riêng. Bên cạnh đó, các đại biểu cho rằng, tuy mô hình kinh doanh bao trùm còn là vấn đề mới ở Việt Nam, nhưng thực tế đã tồn tại một số mô hình kinh doanh thể hiện tính chất “bao trùm”,

trong đó có sự kết hợp giữa các doanh nghiệp và người có thu nhập thấp (ví dụ mô hình kết hợp giữa Công ty Vinamilk với hàng trăm hộ chăn nuôi bò sữa...). Trong những năm tới, phát triển các mô hình kinh doanh bao trùm sẽ mang lại những hiệu quả tích cực về giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững.

Những ý kiến trao đổi, chia sẻ và thảo luận tại Hội thảo về những vấn đề nổi bật hiện nay trong cung ứng dịch vụ xã hội và đề xuất những can thiệp, điều chỉnh chính sách để tăng cường độ che phủ và chất lượng dịch vụ xã hội góp phần giúp các nhà hoạch định chính sách thực hiện được mục tiêu thúc đẩy tăng cường hơn nữa dịch vụ xã hội bao trùm ở Việt Nam.

TA.